# PHÒNG GIÁO DỤC QUẬN BÌNH THÀNH

TRƯỜNG THCS ĐỐNG ĐA

# MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Văn bản truyện đồng thoại  - Ngữ pháp  + So sánh  + Nhân hóa | **6** | **0** | **2** | **1** | **0** | **1** |  |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Văn tự sự | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng điểm** | | | ***3,0*** |  | ***1,0*** | ***1,0*** | ***0*** | ***0*** | ***1,0*** | ***4,0*** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **10%** | | **10%** | | **40%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **50%** | | | | **50%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Văn bản truyện đồng thoại  - Tiếng Việt: So sánh, nhân hóa | | **Nhận biết:**  - Nhận ra được ngôi kể sử dụng trong văn bản.  - Nhận ra được biện pháp nhân hoá, so sánh  - Nhận biết được cốt truyện  - Nhận biết được chi tiết trong văn bản.  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề, thông điệp của văn bản…  - Nhận xét được tính cách của nhân vật qua cử chỉ, hành động, lời nói...  **Vận dụng:**  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử cho văn bản được gợi ra từ văn bản. | 6TN | 2TN 1TL | 1TL |  | |
| **2** | **Viết** | Văn biểu cảm | | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Em hãy viết bài kể về một trải nghiệm của bản thân. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* | |
| **Tổng** | | |  | | **6 TN**  **1\*** | **2TN 1TL**  **1\*** | **1 TL**  **1\*** | **1TL\*** | |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | | ***30*** | ***20*** | ***10*** | ***40*** | |
| ***Tỉ lệ chung*** | | |  | | ***50*** | | ***50*** | | |

# PHÒNG GIÁO DỤC QUẬN BÌNH THÀNH

TRƯỜNG THCS ĐỐNG ĐA

**ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**PHẦN MỘT: ĐỌC HIỂU (6.0 điểm): Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

**Một việc làm tốt**

*Một hôm, qua một vùng cỏ nước xanh dài, chợt nghe tiếng khóc tỉ tê. Tôi lắng tai, đoán ra tiếng khóc quanh quẩn đâu đây. Vài bước nữa, tôi gặp chị Nhà Trò ngồi gục đầu bên tảng đá cuội. Chị Nhà Trò bé nhỏ lại gầy gùa, yếu đuối quá, người bự những phấn, như mới lột. Chị mặc áo thâm dài, đôi chỗ chấm điểm vàng, hai cánh cô nàng mỏng như cánh bướm non, lại ngắn chùn chùn. Hình như cánh yếu quá, chưa quen mở, mà cho dù có khoẻ cũng chẳng bay được xa. Các chị Nhà Trò vốn họ bướm, cả đời chỉ biết vởn vơ quanh quẩn trong bờ bụi mà thôi. Nhà Trò đương khóc.  
 Nghe như có điều gì oan trái chi đây, tôi bèn hỏi:  
- Làm sao mà khóc đường khóc chợ thế kia em?  
Chị ngẩng đầu lên, nước mắt đầm đìa rồi cúi chào, lễ phép - các cô Nhà Trò bao giờ cũng lịch sự và mềm mại.  
- Em chào anh, mời anh ngồi chơi.  
 Tôi nói ngay:  
- Có gì mà ngồi! Làm sao khóc nào?  
 Thế là chị ta bù lu bù loa:  
- Anh ơi! Anh ơi! Hu...hu...Anh cứu em... Hu...hu  
- Ðứa nào? Ðứa nào bắt nạt em?  
- Thưa anh, bọn Nhện. Anh cứu... Hu...hu...  
Tôi sốt ruột:*

*- Nhện nào? Sao lại cứ khóc thế? Kể rõ đầu đuôi mới biết làm sao mà cứu được chứ!*

*Nhà Trò kể:  
- Năm trước, phải khi trời làm đói kém, mẹ em phải vay lương ăn của Nhện. Sau đấy, không may mẹ em mất đi, còn lại thui thủi có mình em. Mà em ốm yếu, kiếm bữa cũng chẳng đủ, làm ăn chả ra thế nào, bao năm nghèo túng vẫn hoàn nghèo túng, món nợ cũ chưa trả được. Nhện cứ nhất định bắt trả nợ. Mấy bận Nhện đã đánh em. Hôm nay bọn Nhện chăng tơ ngang đường đe bắt em, vặt chân, vặn cánh ăn thịt em.  
Tôi xoè hai càng ra, bảo Nhà Trò:  
- Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi đây. Ðứa độc ác không thể cậy khoẻ ăn hiếp kẻ yếu. Ðời này không phải như thế.  
Tôi dắt Nhà Trò đi.*

*Một quãng, tới chỗ mai phục của bọn Nhện.*

*…*

*Tôi thét:  
- Cớ sao dám kéo bè kéo cánh ra bắt nạt em Nhà Trò yếu ớt thế kia? Chúng mày có của ăn của để, đứa nào cũng béo múp mông đít cả lượt như thế kia mà tính đòi nó một tí tẹo nợ đã mấy đời rồi là không được. Ta cấm từ giờ không được đòi nợ Nhà Trò nữa. Nó bé bỏng, làm chưa đủ nuôi thân, phải thương nó, xuý xoá công nợ cho nó. ở đời, thù hằn, độc ác làm gì. Thử trông đấy, bay bắt nạt nó, nhưng còn có ta khoẻ hơn, ta mới thử gió mấy cái đá hậu, mà xem ra chúng mày đã thấy đáng nghĩ lắm rồi phải không?  
 Bọn Nhện núp phía trong cũng dạ vang và lao xao nói "nghe rồi ạ" rối rít khe đá.  
 Tôi ra lệnh:  
- Phá các vòng vây đi. Ðốt hết văn tự đi.  
 Lũ Nhện nghe ngay lời tôi, Cả họ nhanh nhẹn chạy ngang chạy dọc, phá các dây tơ chăng lưới. Con đường về tổ Nhà Trò trên cành lá mua có một chiếc hoa tím phút chốc đã qung hẳn. Rồi vô số Nhện nhấp nhô, tung tăng đến, chân nắm chân ả Nhà Trò mà nhảy múa, hát ầm ĩ rất vui.  
 Họ nhà Nhện còn định mở tiệc thết tôi. Ðược cái họ nhà Nhện thì lúc nào cũng khéo trữ lắm thức ăn ngon. Nhưng tôi từ chối, nói rằng phải vội đi. Hẹn dịp khác sẽ qua chơi.  
 Tôi từ giã bọn Nhện và Nhà Trò. Chị Nhà Trò ôm vai tôi cảm động, không nỡ ly biệt, cứ theo tiễn một quãng đường dài. Còn tôi, trong lòng hoan hỉ vì đã làm được việc đầu tiên có ích cho đời.*

*(*Tô Hoài*, Dế Mèn phiêu lưu ký,* in trong *Tuyển tập Tô Hoài,* tập một, NXB Văn học, 1996*)*

**Câu 1. Theo em, đoạn trích trên được kể theo ngôi thứ mấy?**

1. Ngôi thứ nhất
2. Ngôi thứ hai
3. Ngôi thứ ba
4. Ngôi thứ tư

**Câu 2. Đoạn trích trên thuộc thể loại nào?**

1. Truyền thuyết
2. Cổ tích
3. Đồng thoại
4. Thần thoại

**Câu 3. Chị Nhà Trò gặp chuyện gì mà phải nhờ đến sự giúp đỡ của Dế Mèn?**

1. Bị chị Cốc mổ
2. Bị võ sĩ Bọ ngựa đánh
3. Bị con người bắt
4. Bị lũ Nhện bắt nạt

**Câu 4. Trong câu: “…hai cánh cô nàng mỏng như cánh bướm non…” có sử dụng biện pháp tu từ gì?**

1. Hoán dụ
2. So sánh
3. Liệt kê
4. Đảo ngữ

**Câu 5. Nhân vật trong đoạn trích gồm những ai?**

1. Dế Mèn, Dế Choắt và chị Cốc
2. Dế Mèn, Dế Cả và mẹ Dế Mèn
3. Dế Mèn, anh Cò và chị Cào Cào
4. Dế Mèn, chị Nhà Trò và lũ nhện

**Câu 6. Trong câu: “Chị ngẩng đầu lên, nước mắt đầm đìa rồi cúi chào, lễ phép – các cô Nhà Trò bao giờ cũng lịch sự và mềm mại.” có sử dụng biện pháp tu từ gì?**

1. So sánh
2. Nhân hoá
3. Liệt kê
4. Điệp ngữ

**Câu 7. Qua đoạn trích trên, việc có ích đầu tiên trong đời của Dế Mèn là gì?**

1. Giúp đỡ Dế Choắt
2. Giúp đỡ anh Xiến Tóc
3. Giúp đỡ chị Nhà Trò
4. Giúp đỡ anh Dế Cả

**Câu 8. Hành động giúp đỡ chị Nhà Trò của Dế Mèn thể hiện những đức tính gì của con người?**

1. Dũng cảm và tốt bụng
2. Kiên trì và cố gắng
3. Tiết kiệm và siêng năng
4. Thông minh và hoạt bát

**Câu 9. Qua câu nói của Dế Mèn: “Đứa độc ác không thể cậy khoẻ ăn hiếp kẻ yếu”, em hiểu được điều gì?**

**Câu 10. Qua đoạn trích trên, em rút ra được thông điệp gì cho bản thân?**

**PHẦN HAI: VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết một bài văn kể về trải nghiệm của em khi làm được một việc làm tốt.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

**Phần Trắc nghiệm: 4 điểm (Mỗi câu đúng 0.5)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **A** | **X** |  |  |  |  |  |  | **X** |
| **B** |  |  |  | **X** |  | **X** |  |  |
| **C** |  | **X** |  |  |  |  | **X** |  |
| **D** |  |  | **X** |  | **X** |  |  |  |

**Phần Tự luận: 6 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| 1 | Qua câu nói em cảm hiểu được: không được ỉ lại vào bản thân mà ăn hiếp, bắt nạt người khác | 1,0 |
| 2 | Thông điệp cho bản thân: Cần giúp đỡ người xung quanh, những người khó khăn, yếu thế hơn mình và thể hiện sức mạnh của bản thân đúng nơi, đúng thời điểm. | 1,0 |
| 3 | **Viết**  **A. Về kỹ năng**  – Viết đúng yêu cầu về hình thức của bài văn tự sự.  – Cần xác định rõ yêu cầu đề.  – Lời văn hợp lí, dẫn dắt tự nhiên, có tính liên kết và mạch lạc, bố cục rõ ràng. | 0,25 |
| **B. Về nội dung**  I. Mở bài (0.5 điểm)  Dẫn dắt vào đề.  - Giới thiệu được trải nghiệm, đúng chủ đề, ấn tượng/ có sự sáng tạo.  Mức tối đa: (0.5 điểm) Học sinh giới thiệu trải nghiệm; diễn đạt trôi chảy, sáng tạo lôi cuốn.  Mức chưa tối đa: (0.25 điểm) Học sinh chưa giới thiệu trải nghiệm; diễn đạt chưa trôi chảy, sáng tạo lôi cuốn.  Mức không đạt: (0 điểm) Không có mở bài hoặc mở bài không đúng yêu cầu đề. | 0,5 |
| II. Thân bài:  ***Bài làm có sự kết hợp giữa yếu tố kể và tả.***  1/ Câu chuyện diễn ra ở đâu? Lúc nào? Chuyện có những nhân vật nào?  2/ Kể lại đồng thời miêu tả những sự việc đã xảy ra trong câu chuyện.  Mức tối đa: (2.5 điểm)  – Học sinh đáp ứng đủ yêu cầu trên  – Viết đúng chính tả, sử dụng từ ngữ đúng ngữ cảnh, ngữ pháp, có  tính liên kết và mạch lạc  – Đúng yêu cầu về hình thức của bài văn  Mức chưa tối đa: (0.25 – 2.25 điểm)  – Học sinh chưa nêu đủ 2 luận điểm trên (Thiếu mỗi ý – 1 điểm)  – Bài văn chưa đúng yêu cầu về bố cục, diễn đạt chưa liên kết, mạch lạc.  – Lỗi chính tả, ngữ pháp không đáng kể.  Mức không đạt: (0 điểm)  – Chưa đáp ứng được yêu cầu của đề bài, lạc đề  – Chưa đúng yêu cầu về bố cục, diễn đạt lủng củng, rời rạc, ý tứ lan man, không làm rõ các yêu cầu cơ bản của đề  – Diễn đạt lủng củng, sai nhiều lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp. | 2,5 |
| III. Kết bài  **-** Cảm nghĩ và bài học của bản thân qua trải nghiệm.  Mức tối đa: (0.5 điểm)  -Học sinh khẳng định cảm nghĩ của bản thân  em vấn đề.  Mức chưa tối đa: (0.25 điểm)  - Chưa khẳng định cảm nghĩ của bản thân em về vấn đề.  Mức không đạt: (0 điểm)  – Không có kết bài hoặc kết bài không đáp ứng yêu cầu đề | 0,5 |
| **C. Hình thức:**  -Học sinh trình bày đúng bố cục của bài văn, rõ  ràng, sạch đẹp. | 0,25 |